

XÂY DỰNG QUÂN ĐỘI TINH, GỌN, MẠNH, TIẾN LÊN HIỆN ĐẠI, BẢO VỆ VỮNG CHẮC TỔ QUỐC TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

NGUYỄN TÂN CƯƠNG

Xây dựng quân đội tinh, gọn, mạnh, tiến lên hiện đại là chủ trương lớn, thể hiện tầm nhìn chiến lược của Đảng, Nhà nước đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đây là đòi hỏi khách quan, bảo đảm cho Quân đội đủ sức hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao trong giai đoạn mới. Nhân Kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12) và ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12), Tạp chí Quản lý nhà nước trân trọng giới thiệu bài viết của Đại tướng Nguyễn Tân Cương, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Thường vụ Quân ủy Trung ương, Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng.

Từ khóa: Xây dựng quân đội tinh, gọn, mạnh, tiến lên hiện đại; bảo vệ Tổ quốc; tầm nhìn chiến lược; ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam; ngày hội Quốc phòng toàn dân.

Building a streamlined, strong, and modernized Army is a major policy that reflects the strategic vision of the Party and the State regarding the cause of national construction and defense. This is an objective requirement to ensure that the Army possesses sufficient capability to successfully fulfill all assigned tasks in the new period. On the occasion of the Anniversary of the Founding of the Vietnam People's Army (22 December) and the All-People's National Defense Day (22 December), the Journal of State Management respectfully introduces the article by General Nguyen Tan Cuong, member of the Party Central Committee, member of the Standing Committee of the Central Military Commission, Chief of the general staff of the Vietnam People's Army, and Deputy Minister of National Defense.

Keywords: Streamlined and modernized army; national defense; strategic vision; Vietnam People's Army founding anniversary; All-People's National Defense Day.

NGÀY NHẬN: 31/10/2025

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 29/11/2025

NGÀY DUYỆT: 16/12/2025

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.359.2025.1366>

1. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Chúng ta phải ra sức xây dựng Quân đội ta thành một quân đội nhân dân hùng mạnh, một quân đội cách mạng tiến lên chính quy và hiện đại, để giữ gìn hòa bình, bảo vệ Tổ quốc”¹. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “Xây dựng Quân đội

nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân chủng, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại. Đến năm 2025, cơ bản xây dựng Quân đội, Công an tinh, gọn, mạnh, tạo tiền đề vững chắc, phấn đấu năm 2030 xây dựng Quân đội nhân dân, Công an



Xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại

nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”².

2. Quán triệt sâu sắc quan điểm, đường lối quốc phòng, quân sự của Đảng, trực tiếp là đường lối xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Những năm qua, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp chiến lược nhằm xây dựng Quân đội tinh, gọn, mạnh, tiến lên hiện đại, bước đầu đạt được một số kết quả quan trọng; bảo đảm sự cân đối, tương đối đồng bộ giữa các quân chủng, binh chủng, giữa cơ quan và đơn vị, giữa lực lượng thường trực sẵn sàng chiến đấu và lực lượng dự bị động viên.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Quân đội ta từ đội quân nhỏ, lẻ, trang bị giáo mác nhiều hơn súng đạn đã phát triển thành một tổ chức vũ trang; cơ cấu tổ chức của lực lượng vũ trang, bao gồm: *bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương* và *dân quân tự vệ*.

Trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Quân đội đã từng bước phát triển thành

Quân đội chính quy, vững mạnh, có đủ các trung đoàn, sư đoàn bộ binh mạnh và các quân chủng, binh chủng. Sau năm 1975, từ 11 quân khu và 2 bộ tư lệnh thành phố rút gọn lại thành 8 quân khu. Sau chiến tranh biên giới, đã giải thể một số quân đoàn trong quân khu, đặc khu Quảng Ninh; một số sư đoàn đủ quân trở thành sư đoàn khung thường trực. Năm 2008, tổ chức lại Quân khu Thủ đô thành Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội.

Từ năm 2016 đến nay, Quân đội đã điều chỉnh hàng nghìn tổ chức, giải thể các trường nghề và các trường quân sự cấp tỉnh; tăng cường lực lượng bảo vệ biên giới, biển, đảo và lực lượng, đơn vị làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu. Các cơ sở sản xuất, sửa chữa, công nghiệp quốc phòng, đoàn kinh tế quốc phòng được điều chỉnh hợp lý, giảm bớt các tổ chức trung gian, từng bước khắc phục sự chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ. Các đơn vị dự bị động viên, phương tiện kỹ thuật được tổ chức, sắp xếp đủ 100% số đầu mối đơn vị theo quy định.

Để xây dựng Quân đội tiến lên hiện đại, những năm qua, ngành Công nghiệp quốc phòng từng bước phát triển theo hướng hiện đại, lưỡng dụng, đáp ứng một phần nhu cầu vũ khí trang bị kỹ thuật cho lực lượng vũ trang nhân dân và góp phần tích cực vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong đó, nghiên cứu, thiết kế, làm chủ công nghệ chế tạo và sản xuất được một số loại vũ khí chiến lược cần thiết cho phòng thủ đất nước; từng bước bảo đảm đủ số lượng, nâng cao chất lượng, đáp ứng kịp thời vũ khí trang bị kỹ thuật cho các đơn vị làm nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ biển, đảo... Những kết quả này là tiền đề rất quan trọng để tiếp tục đẩy mạnh xây dựng Quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, trong đó ưu tiên hiện đại hóa một số quân chủng, binh chủng, lực lượng; đồng thời, tạo tiền đề vững chắc để phấn đấu từ năm 2030 và những năm tiếp theo xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam tiến lên hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong kỷ nguyên mới.

Những năm tới, dự báo tình hình thế giới và khu vực, xu thế hòa bình, hợp tác, phát triển vẫn là chủ đạo, nhưng có những diễn biến phức tạp. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột cục bộ, tranh chấp chủ quyền lãnh thổ diễn ra phức tạp, quyết liệt. Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 làm xuất hiện nhiều loại vũ khí mới; cùng với đó, chiến tranh sử dụng vũ khí công nghệ cao và chiến tranh phi tiếp xúc ngày càng trở nên phổ biến. Các vấn đề an ninh phi truyền thống, nhất là an ninh mạng, khủng bố, tội phạm, thiên tai, dịch bệnh... ngày càng phức tạp. Đối với Việt Nam, sau 40 năm đổi mới, tiềm lực, vị thế, uy tín quốc tế không ngừng được nâng cao, tạo tiền đề quan trọng để phát triển mạnh mẽ và bền vững hơn trong kỷ nguyên mới.

Tuy nhiên, Việt Nam vẫn đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức, khó lường. Các thế lực thù địch, phản động, phản tử cơ

hội chính trị tăng cường chống phá cách mạng nước ta, nhất là chống phá lực lượng vũ trang nhân dân, Quân đội nhân dân và Công an nhân dân bằng chiến lược “diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ,... với những âm mưu, thủ đoạn hết sức tinh vi, thâm độc.

3. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn cách mạng mới. Việc xây dựng Quân đội tinh, gọn, mạnh, tiến lên hiện đại cần quán triệt sâu sắc, thực hiện có hiệu quả các định hướng, giải pháp cơ bản sau:

Trước hết, quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị, nhất là Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về xây dựng Quân đội tinh, gọn, mạnh.

Đây là nội dung bao trùm, chỉ đạo xuyên suốt, có ý nghĩa quyết định đến việc thực hiện mục tiêu xây dựng Quân đội tinh, gọn, mạnh, tiến lên hiện đại, bảo đảm cho Quân đội có chất lượng tổng hợp, sức chiến đấu ngày càng cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới. Để làm tốt vấn đề này, Quân đội cần kiên định đường lối quân sự, quốc phòng của Đảng. Điều này đòi hỏi Đảng bộ Quân đội và toàn quân cần quán triệt sâu sắc và triển khai hiệu quả quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về quân sự, quốc phòng; đặc biệt là đường lối quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân, chính sách quốc phòng “bốn không” với tính chất hòa bình và tự vệ; thực hiện thật tốt phương châm dựa vào dân, dân là gốc, là chủ thể, là trung tâm của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, phát huy cao độ vai trò nòng cốt của Quân đội nhân dân trong sự nghiệp củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, cùng với Nhân dân và cả hệ thống chính trị xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, hiện đại, đủ tiềm lực, đủ sức mạnh để bảo vệ vững chắc Tổ quốc thân yêu của chúng ta”³.

Quá trình điều chỉnh tổ chức Quân đội tinh, gọn, mạnh phải đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, mà thường xuyên, trực tiếp là Bộ Chính trị và sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ huy các cấp. Biện pháp thực hiện phải toàn diện, đồng bộ, phù hợp với thực tế; kết hợp chặt chẽ công tác tư tưởng với công tác tổ chức và công tác chính sách, tuyệt đối không chủ quan, nóng vội, đơn giản một chiều hay hành chính hóa.

Hai là, kiên định xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, góp phần giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội.

Đây là nguyên tắc bất di, bất dịch trong xây dựng Quân đội kiểu mới, cách mạng, từ Nhân dân mà ra, vì Nhân dân mà chiến đấu, gắn bó máu thịt với Nhân dân. Trong đó, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và cấp ủy, chỉ huy các cấp trong toàn quân “cần đặc biệt quan tâm xây dựng nhân tố chính trị, tinh thần cho bộ đội, bảo đảm Quân đội luôn kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, luôn là lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu tuyệt đối trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân; bảo đảm cho cán bộ, chiến sĩ luôn có ý chí chiến đấu cao, dám đương đầu và vượt qua khó khăn, thử thách, dám đánh, quyết đánh và biết đánh, biết thắng”⁴.

Theo đó, xây dựng Quân đội phải toàn diện, bao gồm tất cả các lĩnh vực quân sự, chính trị, hậu cần, kỹ thuật và trên mọi nhiệm vụ chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, lao động sản xuất và công tác. Trong đó, phải đặc biệt quan tâm xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, tư tưởng, chặt chẽ về tổ chức bởi vì: “Quân sự mà không có chính trị như cây không có gốc, vô dụng lại có hại”⁵.

Việc xây dựng Quân đội tinh, gọn, mạnh phải bảo đảm gọn về tổ chức, nâng cao chất lượng về mọi mặt, giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội. Chăm lo xây dựng Đảng bộ Quân đội trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng, tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong toàn quân. Cấp ủy, chỉ huy các cấp tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, định hướng tư tưởng, làm cho cán bộ, chiến sĩ luôn vững vàng, kiên định lập trường, mục tiêu, lý tưởng, nhận thức sâu sắc tình hình nhiệm vụ, thấy được hết thuận lợi, khó khăn, xác định rõ trách nhiệm và quyết tâm hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ.

Tích cực, chủ động đi đầu trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Kiên quyết, kiên trì thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương, quy định của Trung ương, của Quân ủy Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, về những điều đảng viên không được làm, về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân trong tình hình mới, với các mô hình, cách làm sáng tạo, phù hợp.

Ba là, thường xuyên rà soát, kiện toàn tổ chức, biên chế, trang bị của từng cơ quan, đơn vị, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong kỷ nguyên mới.

Tổ chức, biên chế, trang bị là những nhân tố quan trọng cấu thành chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu của Quân đội nhân dân Việt Nam. Vì vậy, trên cơ sở biểu tổ chức biên chế mới, các cơ quan, đơn vị phải thường xuyên rà soát, điều chỉnh, kiện toàn tổ chức cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ. Trước hết, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án tổ

chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030 và những năm tiếp theo.

Đối với khối cơ quan cấp chiến dịch, chiến lược, tập trung rà soát, điều chỉnh tổ chức, biên chế theo hướng giảm đầu mối trung gian và quân số phục vụ; bổ sung chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, khắc phục sự chồng chéo để tăng cường quân số cho các đơn vị thành lập mới, đơn vị làm nhiệm vụ chiến đấu, huấn luyện trên các địa bàn chiến lược, biên giới, biển, đảo.

Đối với khối đơn vị chiến đấu, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị để điều chỉnh tổ chức theo hướng tăng cường sức mạnh chiến đấu, khả năng cơ động.

Sắp xếp lại các nhà máy sản xuất, cơ sở sản xuất quốc phòng và điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, biên chế các nhà trường quân đội phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ. Quá trình rà soát, điều chỉnh phải bảo đảm tính khách quan, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, theo hướng có giảm, có tăng, trên cơ sở yêu cầu, nhiệm vụ của từng loại hình cơ quan, đơn vị và lực lượng.

Bốn là, đẩy mạnh hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng.

Trọng tâm là quán triệt và thực hiện hiệu quả Kết luận số 53-KL/TW ngày 28/4/2023 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; đẩy mạnh hợp tác quốc phòng trên cả bình diện song phương và đa phương; xử lý hài hòa, mềm dẻo trong quan hệ, hợp tác quốc phòng với các nước, nhất là trong bối cảnh các nước lớn cạnh tranh quyết liệt, tăng cường lôi kéo, tập hợp lực lượng. Mục tiêu là phải giữ được thế cân bằng chiến lược trong quan hệ đối ngoại nói chung, trong đối ngoại quốc phòng nói riêng, góp phần tạo lập và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo vệ Tổ quốc “từ sớm, từ xa”, từ khi nước chưa nguy. Đồng

thời, tiếp tục tham gia có hiệu quả các hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên Hợp quốc, tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ thảm họa, góp phần đưa hình ảnh, giá trị văn hóa “Bộ đội Cụ Hồ” vươn tầm quốc tế.

Cùng với đó, phải đổi mới, nâng cao chất lượng huấn luyện, đào tạo ở các nhà trường quân đội, tạo nguồn cán bộ các cấp có đủ phẩm chất cách mạng, tư duy, năng lực chuyên môn, trình độ chỉ huy, quản lý... Xây dựng nhà trường, viện nghiên cứu tinh, gọn, mạnh, hiện đại; gắn đào tạo ở nhà trường với đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ở đơn vị; gắn nhà trường với chiến trường; gắn lý luận với thực tiễn; gắn trách nhiệm của cấp ủy, người chỉ huy với kết quả huấn luyện của đơn vị. Trong đó, việc tổ chức huấn luyện phải chặt chẽ, linh hoạt, đúng phương châm, quan điểm, nguyên tắc, các mối kết hợp; chú trọng truyền thụ kinh nghiệm, nâng cao năng lực thực hành, làm chủ vũ khí, trang bị, khí tài mới, hiện đại, sức cơ động và khả năng tác chiến trong điều kiện mới cho các đối tượng; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ mô phỏng, các phương tiện kỹ thuật hiện đại trong huấn luyện bộ đội.

Năm là, tập trung xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa vũ khí, trang bị kỹ thuật.

Để đáp ứng mục tiêu, yêu cầu xây dựng quân đội tinh, gọn, mạnh, tiến lên hiện đại, Đại hội XIII của Đảng xác định: phát triển nền công nghiệp quốc phòng hiện đại, lưỡng dụng, vừa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, vừa góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng và củng cố các tuyến phòng thủ biên giới, biển, đảo; Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 26/01/2022 về đẩy mạnh phát triển công nghiệp quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo. Theo đó, trong thời gian tới, cần tiếp tục xây dựng, phát triển công nghiệp quốc phòng theo hướng tự chủ, tự cường, hiện đại và lưỡng dụng, trở thành

mũi nhọn của công nghiệp quốc gia, đạt trình độ khoa học - công nghệ tiên tiến, hiện đại; có quy mô tổ chức, cơ chế quản lý và hoạt động phù hợp; phát huy tốt vai trò, trách nhiệm và sự tham gia tích cực, có hiệu quả của các thành phần kinh tế, góp phần nâng cao tiềm lực, sức mạnh quân sự, quốc phòng của đất nước. Gắn phát triển công nghiệp quốc phòng với công nghiệp quốc gia, có cơ cấu hợp lý trong tổng thể nền công nghiệp quốc gia, ưu tiên hướng tới những công nghệ hiện đại, có hiệu quả cao, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu bảo đảm vũ khí, trang bị kỹ thuật cho lực lượng vũ trang nhân dân trong giai đoạn mới.

Để đạt được mục tiêu đề ra, cần sớm hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển công nghiệp quốc phòng dài hạn, trung hạn, phù hợp với điều kiện mới. Ưu tiên phát triển các ngành, sản phẩm công nghiệp cơ bản, có tính lưỡng dụng cao. Đầu tư xây dựng có trọng điểm một số cơ sở công nghiệp quốc phòng có công nghệ tiên tiến, hiện đại, tiến tới hình thành các tập đoàn, tổ hợp công nghiệp quốc phòng lưỡng dụng, công nghệ cao, có nhiệm vụ nghiên cứu, sản xuất và bảo đảm vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự. Trước mắt, tập trung xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng với quy mô, tổ chức, cơ chế quản lý phù hợp, phát huy vai trò, trách nhiệm tự chủ của các cơ sở công nghiệp quốc phòng. Kiện toàn tổ chức ngành kỹ thuật theo hướng "tinh, gọn, mạnh, thống nhất", phù hợp với tính năng công nghệ của vũ khí, trang bị kỹ thuật và nhiệm vụ của từng cấp; bảo đảm công tác quản lý, chỉ huy, chỉ đạo thông suốt, không chồng chéo. Đổi mới phương thức bảo đảm kỹ thuật đối với vũ khí, trang bị kỹ thuật thế hệ mới, công nghệ cao theo hướng tập trung, thống nhất; đổi mới tư duy sản xuất vật tư kỹ thuật theo hướng mở rộng liên doanh, liên kết, xã hội hóa...

4. Xây dựng Quân đội tinh, gọn, mạnh, tiến lên hiện đại là chủ trương nhất quán, đúng đắn của Đảng và Nhà nước. Thực hiện chủ trương này sẽ bảo đảm cho Quân đội ta có đủ sức mạnh, hoàn thành tốt vai trò là lực lượng nòng cốt trong sự nghiệp củng cố quốc phòng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trách nhiệm này là của toàn Đảng, của cả hệ thống chính trị và toàn dân, nhưng trước hết và chủ yếu là của cấp ủy, chỉ huy các cấp cùng cán bộ và chiến sĩ toàn quân □

Chú thích:

1. Hồ Chí Minh toàn tập (2011). Tập 11. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 585.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr.157 - 158.
- 3, 4. Phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm, Bí thư Quân Ủy Trung ương tại Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XII nhiệm kỳ 2025 - 2030. <https://www.bienphong.com.vn>, ngày 30/9/2025.
5. Hồ Chí Minh toàn tập (2011). Tập 7. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr. 217.

Tài liệu tham khảo:

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2017). Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả".
2. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2018). Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) và Đề án về điều chỉnh tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2018 - 2021 và những năm tiếp theo.
3. Bộ Chính trị (2017). Kết luận số 16-KL/TW ngày 07/7/2017 về tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam đến năm 2021 và những năm tiếp theo.
4. Bộ Chính trị (2023). Kết luận số 53-KL/TW ngày 28/4/2023 về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo.
5. Bộ Chính trị (2025). Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.
6. Đảng bộ Quân đội (2025). Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XII nhiệm kỳ 2025 - 2030.